TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/ HS-ST
Ngày 09 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và ông Hoàng Văn Dự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 49/2022/TLST - HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1986 tại xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hoàng Văn T và bà Nông Thị L (đều đã chết); Vợ: Nông Thị Ng (sinh năm 1992 - đã ly hôn); Con: Hoàng Minh H (sinh năm 2011); Tiền án: 01 tiền án, ngày 22 tháng 7 năm 2014 bị Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh xử phạt 08 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma tuý. Ngày 14/5/2020, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Hoàng Văn M, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Xóm B, xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; (Có mặt)

** Người làm chứng*: Nông Đình Tr, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm B, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 ngày 22/02/2022, tổ công tác của Đồn Biên phòng Đàm Thuỷ phối hợp với tổ công tác của Công an xã Đàm Thuỷ làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đ, xã Đàm Thuỷ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phát hiện 02 (hai) đối tượng đi xe mô tô từ đằng sau chợ B ra đường tỉnh lộ 206 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công

tác yêu cầu dừng xe kiểm tra xác định được người điều khiển xe mô tô là Hoàng Văn M, sinh năm 1982, còn người ngồi sau là Hoàng Văn B, sinh năm 1986 đều trú tại xóm B, xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Khi xuống xe, B thả từ lòng bàn tay xuống đất cạnh chân trái 01 (một) gói nilon màu trắng. Tổ công tác kiểm tra bên trong có 03 (ba) gói nilon màu xanh bên trong đều chứa chất bột màu trắng. B khai là Heroine vừa nhờ Nông Đình Tr, sinh năm 1989, trú tại xóm B, xã Đàm Thuỷ, huyện Trùng Khánh mua giúp với số tiền 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) về để sử dụng. Khi mua ma tuý, M không biết gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn B, tạm giữ số chất bột màu trắng, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus biển kiểm soát 11Y1-06xx.

Hồi 10 giờ 30 ngày 23/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng có khối lượng 0,26g (không phẩy hai sáu gam). Cơ quan điều tra tiến hành trích lấy mẫu vật gửi trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 06/GĐMT ngày 08/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định được khoảng 11 giờ ngày 22/02/2022, khi đang đi bộ ở xóm B, xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, B gặp Hoàng Văn M. B rủ M xuống xã Đàm Thuỷ chơi Bi - a. M đồng ý và lấy xe mô tô biển kiểm soát 11Y1-06xx chở B đi. Khi đến nhà Nông Đình Tr ở xóm B, xã Đàm Thuỷ, M chơi Bi - a ở ngoài. B đi vào buồng ngủ nhờ Tr mua giúp ma tuý với số tiền 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Mua được ma tuý, B cầm số ma tuý ở tay trái và bảo M điều khiển xe đi về nhà. Khi đến chợ B thì bị lực lượng chức năng phát hiện. Lúc này, M mới biết trong người B có tàng trữ trái phép chất ma tuý. Mục đích Hoàng Văn B mua ma tuý về sử dụng cho bản thân.

Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 11/5/2022, Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô biển kiểm soát 11Y1-06xx cho Hoàng Văn M là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Số vật chứng còn lại của vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử vụ án.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSTK ngày 19 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn B thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa nhận nội dung vụ việc như bản cáo trạng phản ánh và xác nhận đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 11Y1-06xx. Ngoài ra, không có ý kiến gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 18 (mười tám) tháng tù - 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi "Vật chứng vụ Hoàng Văn B, Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Đ, Đàm Thủy, Trùng Khánh, Cao Bằng, ngày 22/02/2022". Mặt sau phong bì có chữ ký của Hoàng Văn B và chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo B. Cụ thể: Hồi 12 giờ 20 phút ngày 22/02/2022, tổ công tác của Đồn Biên phòng Đàm Thuỷ phối hợp với tổ công tác của Công an xã Đàm Thuỷ làm nhiệm vụ tại chợ B thuộc xóm Đ, xã Đàm Thuỷ, huyện Trùng Khánh phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn B tàng trữ trái phép 0,26g (không phẩy hai sáu gam) ma túy, loại Heroine. Mục đích Hoàng Văn B mua ma túy về để sử dụng; ngoài ra, không nhằm mục đích khác.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là 0,26g (không phẩy hai sáu gam) là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, là hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Có 01 tiền án, ngày 22 tháng 7 năm 2014 bị Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh xử phạt 08 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma tuý. Ngày 14/5/2020, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; tiền sự: không, nên có nhân thân xấu. Hành vi tàng trữ ma túy thể hiện bị cáo không có thái độ sửa đổi, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B; Tình tiết tăng nặng: Ngày 14/5/2020, chấp hành xong hình phạt tù trở về đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên ngày 22/02/2022 bị cáo lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 70 Bộ luật

Hình sự bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự "*tái phạm*" đối với bị cáo Hoàng Văn B.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) tháng tù - 24 (hai mươi tư) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Cơ quan điều tra tiến hành điều tra, xác minh nhưng không có đủ căn cứ xác định Nông Đình Tr có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên không xử lý ở vụ án này là có căn cứ.

Đối với Hoàng Văn M, khi được bị cáo B rủ sang nhà Nông Đình Tr chỉ nói là sang chơi. Quá trình điều tra vụ án làm rõ được, khi bị lực lượng chức năng phát hiện, M mới biết trong người B có tàng trữ trái phép chất ma tuý. Do đó, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với M là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngày 11/5/2022, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô biển kiểm soát 11Y1-06xx cho Hoàng Văn M là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi "Vật chứng vụ Hoàng Văn B, Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Đ, Đàm Thủy, Trùng Khánh, Cao Bằng, ngày 22/02/2022". Mặt sau phong bì có chữ ký của Hoàng Văn B và chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/02/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bường.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi "Vật chứng vụ Hoàng Văn Bường, Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Đ, Đàm Thủy, Trùng Khánh, Cao Bằng, ngày 22/02/2022". Mặt sau phong bì có chữ ký của Hoàng Văn B và chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/5/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo Hoàng Văn B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh